

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÒA AN  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2021/HS-ST  
Ngày 29/9/2021

**NHÂN D**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA AN, TỈNH CAO BẰNG**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lục Thanh Hải.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Út;
2. Bà Lưu Thị Tuyết.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Hà Văn Tân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Cao Bằng tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 34/2021/TLST-HS, ngày 01 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên Lương Hoài L;** tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày 08 tháng 8 năm 1991 tại huyện Hòa An, Cao Bằng; Nơi đăng ký HKTT: Phố A, thị trấn NH, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng; Chỗ ở hiện nay: Xóm 1 Bế Triều, thị trấn NH, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Chức vụ Đoàn thể, Đảng phái: Không có; Con ông Lương Đức C, sinh năm 1969 và con bà Hoàng Thị N, sinh năm 1971; Vợ: Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1995 (Đã ly hôn); Con: Có một con sinh năm 2017; Anh, chị, em ruột: Không có; Tiền án, tiền sự: Không có; Nhân thân: Ngày 15/7/2016 bị Công an TP Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 27/7/2018 bị Công an huyện Hòa An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 10/9/2020 bị Công an huyện Hòa An, Cao Bằng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hòa An, Cao Bằng từ ngày 16/7/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**2. Họ và tên Lương Quốc D;** tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 03 tháng 6 năm 1992 tại huyện Hòa An, Cao Bằng; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm DĐ, xã HV, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ học vấn: 11/12; Chức vụ Đoàn thể, Đảng phái: Không có; Con ông Lương Đình C, sinh năm 1963 và con bà Lục Thị B, sinh năm 1968; Vợ, con: Chưa có; Anh, chị, em ruột: Bị cáo có hai chị em, bị cáo là con út trong gia đình; Tiền án, tiền sự: không có; Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hòa An, Cao Bằng từ ngày 16/7/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Lương Ngọc M, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Xóm DĐ, xã HV, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 10 giờ 20 phút ngày 16/7/2021 tổ công tác Công an thị trấn NH phối hợp với Đội Cảnh sát ĐTTP về HS - KT - MT Công an huyện Hòa An đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm 11 Bế Triều, TT NH, Hòa An, Cao Bằng phát hiện 02 đối tượng điều khiển xe mô tô BKS: 11H1-051.52 có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật, tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, qua kiểm tra các đối tượng khai nhận là Lương Quốc D, SN: 1992; trú tại: xóm DĐ, HV, Hòa An, Cao Bằng (là người điều khiển xe mô tô), ngồi sau xe của D là Lương Hoài L, SN: 1991; trú tại Phố A, TT NH, Hòa An, Cao Bằng. Kiểm tra người của Lương Hoài L phát hiện trong túi quần bên phải của L có 04 gói nhỏ được gói bằng giấy màu trắng, bên ngoài được bọc bằng giấy vệ sinh, bên trong các gói nhỏ chứa chất bột màu trắng (theo lời khai của L chất bột màu trắng là Heroine của mình). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong 04 gói nhỏ chất bột màu trắng trên trong phòng bì dán kín (có chữ kí của thành phần tham gia niêm phong) đưa đối tượng Lương Hoài L, Lương Quốc D và các đồ vật, tài liệu khác có liên quan về trụ sở cơ quan Công an để điều tra, làm rõ.

Tại Cơ quan Công an, Lương Hoài L khai nhận nguồn gốc số Heroine bị bắt quả tang trên là khoảng 08 giờ 30 ngày 16/7/2021 L nhờ D chở xuống TP Cao Bằng để gặp một người đàn ông tên Công (không biết địa chỉ cụ thể) tại khu vực Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng nhờ mua ma túy giúp với số tiền là 600.000 đồng. Sau khi mua được ma túy L, D cùng nhau đi về nhà, đến khu vực xóm 11 Bế Triều, TT NH, Hòa An, Cao Bằng thì bị tổ công tác Công an huyện Hòa An bắt quả tang. Lương Hoài L khai nhận mua Heroin nhằm mục đích để bản thân sử dụng. Lương Quốc D khai nhận: khoảng hơn 08 giờ ngày 16/7/2021, D được L gọi điện thoại rủ đi mua ma túy về để cùng nhau sử dụng, D đồng ý và điều khiển xe mô tô BKS: 11 H1- 051.52 của mình chở L xuống TP Cao Bằng, cả hai đi đến khu vực Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng thì gặp một người đàn

ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ), L đưa tiền cho người đàn ông trên để nhờ mua ma túy. Sau đó D, L đi về đến khu vực xóm 11 Bể Triều, TT NH, Hòa An thì bị Cơ quan Công an kiểm tra và bắt quả tang.

Cơ quan điều tra đã tiến hành cân xác định khối lượng và lấy mẫu gửi giám định, kết quả cân xác định số ma túy thu giữ của Lương Hoài L có khối lượng là 0,3084 gam; Đồng thời Bản kết luận giám định số: 282/GĐMT ngày 30/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu vật gửi giám định là Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 35/CT - VKSHA ngày 31/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đã truy tố các bị cáo Lương Hoài L và Lương Quốc D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, nhất trí với kết quả cân xác định khối lượng và nội dung Bản kết luận giám định số 282/GĐMT ngày 30/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng. Các bị cáo xác nhận Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là không oan, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lương Ngọc M trình bày: Bà có mối quan hệ với bị cáo Lương Quốc D là chị em ruột, chiếc xe mô tô BKS 11H1-051.52 vật chứng của vụ án là do bà đứng tên chủ sở hữu, bà để lại cho mẹ và em trai để làm phương tiện đi lại. Việc em trai sử dụng chiếc xe mô tô để làm phương tiện đi mua ma túy thì bà không biết nên bà yêu cầu được trả lại.

Tại phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Các bị cáo Lương Hoài L và Lương Quốc D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lương Hoài L và Lương Quốc D.

Đề nghị xử phạt: Bị cáo Lương Hoài L mức phạt từ 15 đến 18 tháng tù; Bị cáo Lương Quốc D từ 12 đến 15 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy. Sau khi làm rõ tại phiên tòa đề nghị trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S BKS 11H1-051.52 cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lương Ngọc M. Đề nghị tịch thu, phát mại, sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA – N11 Oi, màu trắng, đen, loại điện thoại bàn phím tạm giữ của Lương Hoài L và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng, màn hình cảm ứng tạm giữ của Lương Quốc D. Về án phí, các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận: Các bị cáo không có tranh luận. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì đối với phần có liên quan trong bản luận

tội.

Tại lời nói sau cùng của các bị cáo đều rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội D: Tại phiên tòa, các bị cáo Lương Hoài L và Lương Quốc D thừa nhận: Đều là người nghiện ma túy nên ngày 16/7/2021 L và D cùng nhau đến thành phố Cao Bằng nhờ người đàn ông tên Công mua giúp 600.000 đồng được 04 gói nhỏ Heroine mục đích để cùng nhau sử dụng. Khi L và D quay về đến khu vực xóm 11 Bế Triều, thị trấn NH, Hòa An thì bị Công an thị trấn NH, Hòa An bắt quả tang, thu giữ 0,3084 gam Heroine (không phải ba không tám bốn gam).

Căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo Lương Hoài L và Lương Quốc D tại phiên tòa hôm nay, hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Bản kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Các bị cáo đều là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đều nhận thức được tác hại nhiều mặt của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận các bị cáo Lương Hoài L và Lương Quốc D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Cao Bằng tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, vai trò trách nhiệm, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy rằng:

Về tính chất, vai trò: Trong vụ án này, các bị cáo Lương Hoài L và Lương Quốc D khi thực hiện tội phạm, mỗi bị cáo có vai trò, trách nhiệm khác nhau, trong đó bị cáo Lương Hoài L là người khởi xướng, chuẩn bị tiền và cách thức liên lạc và trực tiếp nhờ Lương Quốc D lấy phương tiện cá nhân để chở đi mua được ma túy. Bị cáo Lương Quốc D mặc dù biết bị cáo L có sử dụng trái phép

chất ma túy nhưng khi được nhờ bị cáo đã nhiệt tình giúp đỡ bằng cách sử dụng phương tiện là chiếc xe mô tô của chị gái để lại làm phương tiện chở L xuống thành phố Cao Bằng mua ma túy. Đồng thời, bị cáo Lương Quốc D cũng nhất trí đi theo bị cáo Lương Hoài L để mua ma túy với mục đích khi mua được ma túy sẽ được L cho sử dụng không lấy tiền. Do vậy, hội đồng xét xử xác định đây là vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, bị cáo Lương Hoài L là người chủ mưu, thực hành; bị cáo Lương Quốc D là người giúp sức tích cực. Các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng Heroine là 0,3084 gam (Không thấy ba không tám bốn gam).

Về nhân thân: Các bị cáo đều là những đối tượng nghiện chất ma túy, không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên bị cáo L có nhân thân xấu, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ba lần.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo đều có người thân có công với nước, được tặng thưởng huân, huy chương nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt chính: Căn cứ vào nhân thân của các bị cáo; tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi các bị cáo gây ra và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Lương Hoài L và Lương Quốc D là những đối tượng không thể tự cải tạo, cần thiết phải cách ly các bị cáo với xã hội một thời gian nhất định mới đủ để cải tạo giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung trong xã hội. Mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đối với các bị cáo là hoàn toàn phù hợp, cần được chấp nhận. Xét về tính chất, vai trò, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo Lương Hoài L với mức án cao hơn bị cáo Lương Quốc D thì mới phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là người nghiện ma túy, nghề nghiệp lái xe và không nghề, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với một phong bì được niêm phong theo đúng quy định có chứa ma túy, đây là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với một xe mô tô đã thu giữ thì sau khi xác minh, làm rõ đây là tài sản cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho chủ sở hữu. Đối với hai chiếc điện thoại đã thu giữ đối với bị cáo L và D thì các bị cáo sử dụng để liên lạc với nhau đi mua ma túy nên tịch thu, phát mại, sung ngân sách nhà nước.

[6] Về những vấn đề khác có liên quan đến vụ án: Về người đàn ông tên

Công đã mua giúp Heroine cho L và D ở thành phố Cao Bằng: Do các bị cáo đều không biết họ và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An không đủ căn cứ để điều tra, xem xét trách nhiệm hình sự trong vụ án này.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Lương Hoài L và Lương Quốc D.

Căn cứ Điều 17, Điều 47, Điều 58 Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 136, 329, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên bố:**

1. Về tội D: Các bị cáo Lương Hoài L và Lương Quốc D đều phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

#### **2. Về hình phạt:**

Xử phạt bị cáo Lương Hoài L 15 (Mười năm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, ngày 16/7/2021.

Xử phạt bị cáo Lương Quốc D 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, ngày 16/7/2021.

#### **3. Về vật chứng:**

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định, bên trong chứa tang vật là ma túy, mặt trước ghi “Vật chứng vụ án: Lương Hoài L, SN 1991, HKTT: Phố A, TT NH, Hòa An và Lương Quốc D, SN 1992, HKTT: DD, HV, Hòa An. Hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bắt quả tang ngày 16/7/2021”, mặt sau có chữ ký của đối tượng và các thành phần tham gia niêm phong, có đóng 04 dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa An;

Tịch thu, phát mại, sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng, màn hình cảm ứng, gấn sim số: 0966.318.864 số IMEI 1: 862646035294112, số IMEI 2: 862646035294104, màn hình điện thoại đã bị rạn nứt (Điện thoại đã qua sử dụng) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA – N11 0i, màu trắng, đen, loại điện thoại bàn phím, gấn sim số: 0868.787.721, số seri: 354841011057287, điện thoại không có nắp chặn pin sau (điện thoại đã qua sử dụng).

Trả lại cho bà Lương Ngọc M, sinh năm 1990, địa chỉ: DD, HV, Hòa An, Cao Bằng 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu HONDA –Wave S màu trắng, vàng,

đen, Biển kiểm soát 11H1 - 051.52, số máy 4495113, số khung 324603. Yên xe đã bị rách (Xe đã qua sử dụng);

*(Vật chứng hiện nay đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa An theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 35 ngày 01/9/2021)*

**4. Về án phí:** Buộc các bị cáo Lương Hoài L và Lương Quốc D phải chịu án hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) sung vào Ngân sách Nhà nước.

**5. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CA huyện, trại giam;
- Các bị cáo;
- Người có QL&NV liên quan;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp Cao Bằng;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu hồ sơ THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Lục Thanh Hải**

